

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00' sáng Chủ nhật ngày 01/05/2022.

NỘI DUNG HỌC TẬP ĐỀ TÀI 871

“LÀM ĐƯỢC TỨ NHIẾP PHÁP VIÊN MÃN ĐƯỢC HẠNH PHÚC AN VUI”

“*Tứ nhiếp pháp*” là bốn phương pháp nhiếp phục chúng sanh mà Đức Phật đã nói ra cho hàng xuất gia và hàng tại gia đều có thể hành trì. “*Tứ nhiếp pháp*” gồm:

- Thứ nhất là “*bố thí*”: “*Bố thí*” là ban tặng, chia sẻ.
- Thứ hai là “*ái ngữ*”: “*Ái ngữ*” là dùng lời nói từ ái.
- Thứ ba là “*lợi hành*”: “*Lợi hành*” là làm những việc lợi ích cho tha nhân, cho người khác.
- Thứ tư là “*đồng sự*”: “*Đồng sự*” là cùng những người trong gia đình, trong đoàn thể làm những việc mang lại lợi ích cho người.

Quan hệ giữa người với người, giữa người với thiên địa quỷ thần, giữa người với đại tự nhiên, chúng ta muốn hòa thuận với ba đối tượng này thì chúng ta phải biết hành tứ nhiếp pháp. Chúng ta muốn hòa thuận với người thì phải học ngũ luân.

Ví dụ buổi sáng trời chuyển lạnh thì chúng ta phải biết mặc thêm áo để không bị cảm lạnh. Chúng ta phải biết giữ môi trường tinh sạch, không làm ô nhiễm môi trường. Nhiều người cùng biết bảo vệ môi trường thì đại tự nhiên sẽ tốt đẹp. Nếu không khí bị ô nhiễm, tầng khí quyển bị ô nhiễm thì chúng ta không thể sinh tồn.

Hòa Thượng nói: “*Người với người cùng hòa thuận ở với nhau là một việc làm lớn nhất trong sáu đường. Giáo học của chư Phật Bồ Tát, của Cổ Thánh Tiên Hiền thị hiện ở thế gian này có vô số các loại giáo hóa khác nhau nhưng không ngoài một việc lớn nhất chính là làm thế nào để con người với con người có thể hòa thuận tồn tại. Đây cũng chính là tông chỉ bậc nhất trong giáo học của người xưa. Tổng cương lĩnh, tổng nguyên tắc mà Phật dạy chúng ta chính là tứ nhiếp pháp*”.

Ý nghĩa của “*nhiếp*” trong “*tứ nhiếp pháp*” là nhiếp thọ, dùng lời hiện đại để nói là tiếp cận, thân cận, nhiếp phục chúng sanh, làm thế nào để tiếp cận, thân cận với người một cách hòa thuận, làm thế nào để người khác khi thân cận chúng ta thì cảm thấy an ổn, dễ chịu, không bị áp lực. Chúng ta nghĩ xem: Chúng ta làm thế nào để có thể nhiếp phục chúng sanh? Thật ra mà nói, chúng ta cứ vì người mà lo nghĩ, vì người mà hi sinh phụng hiến, làm tất cả mọi việc đều vì lợi ích cho người thì người khác khi gần chúng ta tự khắc sẽ cảm thấy dễ chịu. Nếu chúng ta chỉ lo cho mình, chỉ làm việc lợi ích cho mình thì người khác

khi gần chúng ta sẽ cảm thấy khó chịu. Dù chúng ta là ai, khi người khác gần chúng ta mà họ bị lỗ lã, bị ức hiếp thì chúng ta không thể nhiếp phục họ. Muốn nhiếp phục được người thì dù ở bất cứ nơi nào, dù đi đến bất cứ nơi đâu, chúng ta luôn hi sinh phụng hiến, tận tâm tận lực vì người khác. Vậy thì chắc chắn chúng ta đi đến đâu cũng được hoan nghênh.

Tôi đi đến một nơi nào đó chỉ cần một thời gian ngắn là tôi biết họ ở đó làm việc như thế nào, dụng tâm như thế nào, từ đó tôi biết khích lệ họ một cách phù hợp, cụ thể, tùy thuận theo sự mở tâm của họ. Chúng ta có thể nhiếp phục chúng sanh thì mới có thể giáo hóa được họ, để họ nghe lời giáo hóa của mình, nghe lời dẫn bảo của mình. Nếu chúng ta không thể nhiếp phục chúng sanh thì không thể gần gũi họ, không thể giáo hóa họ. Chư Phật Bồ Tát đến thế gian này ngay hành nghi của các Ngài đã nhiếp phục được chúng sanh.

Khi Thích Ca Mâu Ni Phật thành đạo, trở về thành Ca Tỳ La Vệ để thăm Vua Cha thì La Hầu La đến bên Phật và nói: *“Ôi! Chỉ cái bóng của Ngài cũng khiến con mát dịu cả tâm hồn”*. Bóng dáng của chúng ta có làm cho người khác khi gặp chúng ta thì mát dịu tâm hồn không? Hay người khác thấy bóng dáng của chúng ta thì ngủ thấy ác mộng, nằm ngủ mà giật mình? Bóng dáng của chúng ta làm cho người khác tương tư, nhớ thương, nhớ mong thì là sai, là không đúng. Chúng ta làm cho người khác khiếp sợ thì cũng là sai, càng không đúng. Đó không phải là *“nhiếp phục”*. Chúng ta phải làm cho người khác kính trọng, vị nể, ngưỡng mộ! Chúng ta thấy Bồ Tát Quán Thế Âm hiện thân là nữ nhưng không có người nam nào gặp Bồ Tát Quán Thế Âm mà dám khởi tâm trần tục. Thân tướng của Phật là nam nhưng không có người nữ nào gặp Phật mà dám khởi tâm trần tục. Đó mới gọi là *“nhiếp phục”*!

“Tứ nhiếp pháp” là bốn phương pháp để nhiếp phục chúng sanh, để chúng sanh cảm thấy an ổn khi gần chúng ta. Điều thứ nhất Phật dạy chính là *“bố thí”*. *“Bố thí”* không chỉ hạn chế là ban cho, tặng quà, không chỉ là cho người nghèo tiền lẻ, cơm gạo mà còn là phục vụ người khác. Vợ chồng phục vụ nhau là bố thí. *“Bố thí”* cần được hiểu rộng là phục vụ, là hi sinh phụng hiến, làm việc hoàn toàn *“chí công vô tư”*.

Hòa Thượng nói: *“Chữ **“nhiếp”** trong **“nhiếp thọ”** điều quan trọng nhất là giáo hóa tất cả chúng sanh, khiến cho tất cả chúng sanh hoan hỷ, thuận tòng, thuận theo sự giáo hóa. Đây chính là **“nhiếp”**”*.

“Tứ nhiếp pháp” có công năng nhiếp phục chúng sanh, khiến chúng sanh sinh tâm ngưỡng mộ, kính trọng. Hòa Thượng nói: *“Trong phạm vi nhỏ nhất là gia đình, vợ chồng phải hiểu được **“tứ nhiếp pháp”** thì mới có thể bách niên hảo hợp, trăm năm hạnh phúc”*. Người xưa nói: *“Tương kính như tân”*. *“Tân”* ở đây không phải là *“mới”*, mà là *“khách”*. Chúng ta luôn đem những gì ngon nhất, tốt nhất để chiêu đãi khách. Vợ chồng dù sống với nhau nhiều năm nhưng vẫn phải kính trọng nhau như khách mới đến nhà.

Trong một đoàn thể, trong một xã hội, trong một quốc gia, trong một cộng đồng thế giới, chúng ta đều phải *“tứ nhiếp pháp”*. Giáo huấn của Phật chu đáo mọi bề. Chúng ta niệm Phật nhưng vẫn phải biết đối nhân xử thế tiếp vật đúng cách, vẫn phải biết hành *“tứ nhiếp pháp”*. Người với người phải biết chung

sống hòa thuận nhờ đạo lý ngũ luân. Nếu không học đạo lý ngũ luân thì thượng cấp không ra thượng cấp, cấp trên không ra cấp trên, cấp dưới không ra cấp dưới, Cha không ra Cha, con không ra con, bạn bè không ra bạn bè. Nhiều người hiểu nhầm. Chúng ta cần hiểu rằng: Trong tâm chúng ta luôn chỉ có một câu “**A Di Đà Phật**”, còn các thứ khác chỉ là bổ trợ.

Hôm qua tôi phải lên đường từ rất sớm để đi gặp mặt một cụ nguyên là Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Tôi bị tắc đường gần 3 giờ đồng hồ. Khi cụ nói về mong muốn, ước vọng của cụ đối với thế hệ tương lai thì tôi đã chia sẻ với cụ. Cụ nghe tôi nói thì rất vui thích, cụ biết là “*đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu*”. Cụ vừa nhắc đến Vua Quang Trung thì tôi liền nói về Vua Quang Trung – một vị Vua áo vải đã bốn lần thỉnh cầu Thầy của mình bỏ tịnh thất, bỏ am thất để ra ngoài phục vụ cho đất nước. Vua sai quan đại thần thỉnh mời ba lần nhưng Thầy không đi. Cuối cùng, lần thứ tư, đích thân nhà Vua một mình leo lên núi, không cận vệ để thỉnh Thầy. Vua Quang Trung từng đánh bại 5 vạn quân Xiêm và từng đánh bại 50 vạn quân phương Bắc. Khi chúng ta hầu chuyện người lớn thì chúng ta phải biết hòa mình, người lớn nói ra một đề tài nào đó thì chúng ta phải hiểu về đề tài đó để hầu chuyện. Trong khi tôi nói chuyện với cụ, Phật tử ngồi chờ đã rất lâu. Tôi nói chuyện với cụ một lúc thì lên chánh điện, còn chưa kịp mặc áo tràng. Sau khi tôi xá Phật, các chú đưa áo tràng cho tôi mặc. Các cụ Phật tử thấy vậy thì biết là tôi rất nhiệt thành, ân cần với các cụ. Tôi giảng hơn một giờ, tặng quà cho các cụ Phật tử khiến các cụ rất vui vẻ. Tôi nằm nghỉ trưa khoảng 15 phút rồi buổi chiều lại giảng tiếp. Tôi về nhà ăn tối lúc khoảng 7h tối rồi đi ngủ một mạch đến 3h20’ sáng nay tỉnh dậy. Chúng ta tận tâm tận lực vì người, tâm này rất hay! Tâm vì người khác không chướng ngại tâm thanh tịnh của chúng ta. Nhiều người biết tôi rất mệt nhưng đó chỉ là mệt thân tứ đại nhưng tâm tôi không mệt.

Chúng ta muốn độ chúng sanh thì phải nhiếp phục được chúng sanh. Muốn nhiếp phục được chúng sanh thì chúng ta phải biết cách, phải có cái để nhiếp phục chúng sanh. Khi chúng ta hầu chuyện người lớn thì phải biết cách nói chuyện. Khi người lớn nghe chúng ta, dành sự quan tâm đến những việc chúng ta làm thì lợi ích chúng sanh, lợi ích cộng đồng không hề nhỏ. Nhiều người tu học Phật nhưng chỉ biết niệm Phật mà không biết đối nhân xử thế tiếp vật. Chúng ta vẫn niệm Phật, chúng ta đối nhân xử thế tiếp vật đúng mực, làm xong rồi quên, thậm chí lúc làm cũng không vọng tưởng, giống lời Hòa Thượng dạy chúng ta: “**Việc tốt cần làm, nên làm không công không đức**”. Chúng ta làm xong rồi quên, giữ tâm thanh tịnh. Hôm qua tôi giảng 2 nơi cho cộng đồng Phật tử của 3 chùa. Hôm qua tôi không có thời gian để kho mít cho các cụ ăn. Tôi làm được chứ không nói chơi. Chúng ta làm được như vậy thì mới có thể nhiếp phục chúng sanh.

Công cuộc nhiếp phục và giáo hóa chúng sanh của chư Phật Bồ Tát, của Thánh Hiền nhân là tận thiện tận mỹ. Phật dạy chúng ta dùng “**tứ nhiếp pháp**” để nhiếp phục chúng sanh từ chính những việc mà các Ngài đã làm được. Các Ngài nói và làm đều viên mãn trong tất cả mọi phương diện.

Tôi đã từng gặp cụ trong buổi khai giảng khóa tu mùa hè tại chùa Phúc Long năm 2019. Bất cứ đứa trẻ nào được gia đình đưa đến chùa đều được Ban tổ chức tiếp nhận để không làm mất nhân duyên học tập

của các con. Các con ngồi kín giảng đường trong chùa. Năm ấy có 800 tu sinh đến chùa để tham gia khóa tu, có 150 tình nguyện viên là các Thầy Cô của Hệ thống và khoảng 100 Phật tử phát tâm đến hỗ trợ. Các Phật tử ở vùng quê nhiệt tình hỗ trợ khóa tu. Các cụ nấu cơm ở nhà, cứ đến giờ ăn cơm thì có xe đến nhà các cụ lấy cơm, rồi mang cơm đến chùa cho các con ăn. Năm nay, các cụ mong lại được tự nấu cơm để hỗ trợ khóa tu. Tình người dân quê thật ấm áp!

Năm nay nếu không có dịch thì chúng ta sẽ tổ chức lớp học nội trú trong các ngày thứ Bảy và Chủ nhật hàng tuần tại chùa Phúc Long. Các con được tu học, sinh hoạt lành mạnh, trải nghiệm thực tiễn lao động vào hai ngày cuối tuần, sau đó chiều Chủ nhật trở về nhà để thứ Hai đến trường đi học. Các cụ rất thích mô hình giáo dục này. Dần dần chúng ta sẽ hình thành khu nội trú. Đó chính là phương tiện giáo hóa chúng sanh, là một cách để nhiếp phục chúng sanh. Các con được niệm Phật, được lao động, các con có cơ hội thực hành lễ kính với các cụ và các trưởng bối. Chúng ta cần những người phát tâm hỗ trợ tổ chức hoạt động này ở chùa Phúc Long, Bắc Ninh. Từ nay về sau, tất cả các ngày thứ Bảy và Chủ nhật, chúng ta đều tổ chức hoạt động này để các con được học tập, trải nghiệm và tu tập. Hôm qua có một đứa nhỏ tình nguyện ở lại, không muốn về nhà vì thích quá. Mẹ em bé đó đã phải về nhà một mình. Ở Đà Nẵng và các tỉnh thành khác, chúng ta cũng nên triển khai mô hình cho các con học nội trú vào thứ Bảy và Chủ nhật hàng tuần.

Hòa Thượng nói: ***“Ngạn ngữ có câu: “Gia hòa vạn sự hưng”. Trong gia đình, vợ chồng không thể hòa hợp, gia đình bị tan vỡ vì họ không hiểu “tứ nhiếp pháp”. Nếu hiểu được “tứ nhiếp pháp” thì không có việc gì xảy ra. Người hiểu được “tứ nhiếp pháp”, hành được “tứ nhiếp pháp” viên mãn thì đã trải qua đời sống của Phật Bồ Tát. “Tứ nhiếp pháp” là bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự. Bố thí chính là phục vụ. Chồng có vì vợ mà phục vụ không? Vợ có vì chồng mà phục vụ không? Vợ chồng nên dùng tâm chân thành để phục vụ nhau”.***

BỐ THÍ: Hòa Thượng chỉ nói đến ví dụ trong phạm trù gia đình để chúng ta từ đó hiểu vấn đề rộng hơn. Gia đình hòa thuận thì mọi việc đều tốt đẹp. Làng xóm hòa thuận thì làng xóm tốt đẹp. Một quốc gia hòa thuận, trên bảo dưới nghe, công dân tuyệt đối tuân thủ thì quốc gia đó sẽ phồn thịnh, hùng cường. Trong ***“tứ nhiếp pháp”*** có bố thí, phục vụ, hi sinh phụng hiến. Ai cũng thích được phục vụ. Chúng ta cũng thích được phục vụ. Chúng ta hãy ban tặng cho người điều mà mọi người ai cũng thích, chúng ta hãy phục vụ mọi người. Nhỏ như một gia đình, lớn như một đoàn thể, rộng hơn nữa là một cộng đồng, một quốc gia, chúng ta phải biết vì nhau mà phục vụ, hi sinh phụng hiến. Cả một quốc gia ấm áp tình người. Hòa Thượng nói: ***“Người hiểu được “tứ nhiếp pháp”, hành được “tứ nhiếp pháp” viên mãn thì đã trải qua đời sống của Phật Bồ Tát”.*** Tự tư ích kỷ, chỉ nghĩ đến sự hưởng thụ bản thân là đời sống của phàm phu tội lỗi.

ÁI NGỮ: Hòa Thượng nói: ***“Ái ngữ phải xuất phát từ tâm chân thành. “Ái ngữ” là ngôn ngữ thể hiện sự quan tâm xuất phát từ nội tâm chân thành của chính mình. “Ái ngữ” không phải là ngôn ngữ bóng bẩy, thêu dệt, không phải là những lời nói đường mật giả dối, không phải là lời khen tặng một cách quá đáng Sự quan tâm xuất phát từ nội tâm chân thành có thể cảm động lòng người, nhiếp phục lòng người. Sự***

quan tâm chân thành rất nhẹ nhàng, từ ái. Sự quan tâm khách sáo, đả moi chỉ làm cho người ta sợ nổi da gà. Ái ngữ là lời nói êm dịu, nhẹ nhàng, xuất phát từ nội tâm chân thành chứ không xuất phát từ dụng tâm vụ lợi. Có người nói với tôi: “*Thầy giảng bài mà khen người khác thì hay lắm*”. Tôi nói: “*Tôi mà dễ dàng khen người khác thì không phải là tôi*”.

LỢI HÀNH: Hòa Thượng nói: “*Lợi hành là tất cả mọi việc làm của chúng ta nhất định phải có lợi ích cho đối phương, nhất định đối phương phải được lợi mà không hề có hại*”. Trong mọi đối nhân xử thế tiếp vật, khởi tâm động niệm của chúng ta đều phải mang lại lợi ích chân thật cho người. Gặp chúng ta người ta được lợi thì người ta mới muốn gặp chúng ta.

ĐỒNG SỰ: Hòa Thượng nói: “*Đồng sự là cùng đồng sống, cùng đồng sinh hoạt trong một môi trường. Đối phương thích gì thì chúng ta không được làm trái ý họ. Nếu sở thích của đối phương là bất thiện thì chúng ta cũng có thể theo họ. Trong lúc đồng sự, chúng ta dần dần hướng dẫn họ, cảm hóa họ, cuối cùng khiến cho họ cảm động mà quay đầu*”.

Tôi đọc đi đọc lại lời dạy này của Hòa Thượng để hiểu đúng ý của Ngài. “**Đồng sự**” không đơn giản! Chúng ta phải đặc biệt chú ý! Chúng ta phải có năng lực, phải có trí tuệ thì mới có thể làm được “**đồng sự**”, mới có thể độ người khác. Nếu người ta làm việc bất thiện mà chúng ta làm giống họ thì nguy hiểm. Ví dụ người ta thích ăn nhậu mà chúng ta cùng ăn nhậu với họ thì họ chưa say xỉn nhưng chúng ta đã say xỉn. Ví dụ chúng ta đi biển với chồng mà chồng thích ăn đồ biển tươi sống thì chúng ta cứ để cho chồng ăn vì chúng ta không thể cản được. Chúng ta không cự nự, không cản nản, không tạo ra sự nặng nề trong gia đình. Chúng ta âm thầm niệm Phật, âm thầm chú nguyện cho những chúng sanh biển đó. Chúng ta nói cho chúng biết rằng: “*Tôi hết cách rồi, tôi không có cách nào giúp các vị*”. Chúng ta dần dần hướng dẫn họ, cảm hóa họ, cuối cùng khiến cho họ cảm động mà quay đầu. Cuối cùng chồng sẽ tự quay đầu, dù đi biển với vợ nhưng không nỡ làm vợ buồn, không nỡ ăn thịt chúng sinh, dù đi tắm biển nhưng vẫn phát tâm ăn chay. Lúc đó vợ đã độ được chồng.

Hòa Thượng nói: “*Người hiểu được “tứ nhiếp pháp”, hành được “tứ nhiếp pháp” viên mãn thì đã trải qua được đời sống của Phật Bồ Tát*”. Phật Bồ Tát đến nơi nào thì nơi đó là đạo tràng vì họ luôn luôn phục vụ người khác, luôn hi sinh phụng hiến, luôn vô tư không mong cầu, không bao giờ yêu cầu đặt điều kiện với đối phương. Phàm phu luôn yêu cầu, mong đợi đối phương phục vụ mình. Phật Bồ Tát đến chợ thì chợ là đạo tràng. Phật Bồ Tát ở gia đình thì gia đình đó là đạo tràng. Phật Bồ Tát ở trong một đoàn thể thì đoàn thể đó là đạo tràng.

Đời sống của Phật Bồ Tát là đời sống hạnh phúc mỹ mãn, thanh tịnh an vui. Việc này không chướng ngại chúng ta niệm Phật. Phật dạy: “*Cảnh tùy tâm chuyển*”. Cảnh chuyển theo tâm chúng ta. Tâm chúng ta thanh tịnh thì hoàn cảnh thanh tịnh. Tâm chúng ta ô nhiễm thì hoàn cảnh ô nhiễm. Người giác ngộ phải

chuyển được hoàn cảnh, không hề bị hoàn cảnh chuyển. Người mê thì luôn bị cảnh chuyển, không thể chuyển được cảnh.

Trong bài học hôm nay, Hòa Thượng đã giải thích bằng ngôn ngữ hiện đại hóa: “**Bố thí chính là vì người khác mà phục vụ**”. Phục vụ chúng sanh là cúng dường chư Phật, bởi vì chúng sanh là những vị Phật tương lai.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỉ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy còn lộn xộn, còn nhiều sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!

Chúng con chân thành cảm ơn!